TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẠM TẤU** TỈNH YÊN BÁI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/QĐ-TA	*Trạm Tấu, ngày 10 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Vũ Xuân - Chủ tọa phiên họp.

2. Thư ký phiên họp: Bà Lù Thị Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 05/QĐ-TA ngày 21 tháng 4 năm 2022, đối với:

Họ và tên: Sùng A L; tên gọi khác không.

Giới tính: Nam. Sinh ngày 25 tháng 12 năm 1994.

Số CMND: 015094007820; Ngày cấp: 07-01-2022; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH.

Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12.

Nguyên quán: xã P, huyện T, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn S, xã P, huyện T, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Tự do.

Con ông Sùng A L1 và bà Hờ Thị M.

Tiền án; tiền sự: Không.

Sùng A L vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lại Trọng Nghĩa - Phó trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái: Bà Hà Thị Huế - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện như sau: Sùng A L là người nghiện ma túy từ năm 2019. Hình thức sử dụng là hít ma túy vào trong cơ thể.

Ngày 29-3-2022 Trạm Y tế xã P có phiếu trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy (loại Heroine) đối với Sùng A L; ngày 05-4-2022 Sùng A L bị UBND xã P lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chấp dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

Ngày 08-4-2022 Công an xã P thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sùng A L; UBND xã P có công văn số 01/ĐN-CNBB ngày 14-4-2022 đề nghị phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Trạm Tấu xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sùng A L.

Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Trạm Tấu đã có công văn số 04/ĐN-CNBB ngày 15-4-2022 đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sùng A L.

Tại phiên họp đại diện phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Trạm Tấu giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu ra Quyết định đưa đối tượng Sùng A L vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Yên Bái.

Tại bản tường trình ngày 07-4-2022, Sùng A L khai nhận việc bản thân sử dụng trái phép chất ma túy từ khoảng đầu năm 2019. Hình thức sử dụng là hít ma túy vào cơ thể, sử dụng hai lần trên ngày, lần gần đây nhất L đã sử dụng trái phép chất ma túy là vào ngày 06-4-2022.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu phát biểu: Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân đối với Sùng A L được quy định tại: Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sùng A L từ 18 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Sùng A L được lập theo đúng trình tự thủ tục quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 và khoản 1 Điều 95 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Sùng A L đã được Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu tống đạt Thông báo về việc thụ lý hồ sơ, Quyết định phân công Thẩm phán, Quyết định mở phiên họp và Thông báo hoãn phiên họp tuy nhiên tại phiên họp Sùng A L vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13, ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Toà án nhân dân huyện Trạm Tấu vẫn tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

Xét thấy người bị đề nghị Sùng A L nghiện chất ma túy, ngày 29-3-2022 Trạm y tế xã P đã có phiếu trả lời kết quả về tình trạng nghiện ma túy (loại Heroine) đối với Sùng A L. Ngày 05-4-2022 UBND xã P đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với Sùng A L về việc không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Vì vậy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Sùng A L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 Quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy là cần thiết.

Về tình tiết tăng nặng: không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Theo hồ sơ xét thấy Sùng A L là người chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi bị phát hiện Sùng A L đã tự nguyện khai báo hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bản thân, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét đề nghị của đại diện phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trạm Tấu; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ xét thấy đủ cơ sở kết luận Sùng A L là người nghiện mà túy, đã trên 18 tuổi. Do đó, cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian nhất định để Sùng A L có điều kiện cai nghiện, là cần thiết và có căn cứ pháp luật.

Vì các lẽ trên,

- Căn cứ khoản 2 Điều 9, khoản 2 Điều 95, Điều 96, Điều 103, khoản 2 Điều 104, Điều 105 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Căn cứ khoản 2 Điều 19, Điều 22, Điều 30, Điều 31 và 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân;

- Áp dụng Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 Quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Áp dụng Nghị định số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24-12-2015 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc đối với Sùng A L.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Sùng A L có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trạm Tấu có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện Trạm Tấu, phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Trạm Tấu có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- TAND tỉnh Yên Bái;
- Công an huyện Trạm Tấu;
- Phòng LĐ-TB và Xã hội huyện Trạm Tấu;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trạm Tấu;
- UBND xã P, huyện T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Xuân